

Số: 167/BC- UBND

*Triệu Phong, ngày 8 tháng 6 năm 2026*

**BÁO CÁO**

**Sơ kết công tác Tư pháp 6 tháng đầu năm 2026;  
phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2026**

Thực hiện Công văn số 1816/STP-VP ngày 27/5/2026 của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị về việc báo cáo công tác Tư pháp 6 tháng đầu năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp công tác 6 tháng cuối năm 2026, UBND xã Triệu Phong báo cáo như sau:

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**

**1. Kết quả đạt được**

Để thực hiện tốt công tác Tư pháp, UBND xã đã ban hành các văn bản chỉ đạo như sau:

- Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 29/01/2026 về công tác pháp chế năm 2026.
- Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 29/01/2026 về thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026.
- Kế hoạch số 13a/KH-UBND ngày 29/01/2026 về theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Triệu Phong năm 2026.
- Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 06/02/2026 về rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực Tư pháp năm 2026.
- Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 13/02/2026 về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính 2026.
- Quyết định số 269a/QĐ-UBND ngày 10/3/2026 về việc công nhận tuyên truyền viên pháp luật xã Triệu Phong.
- Quyết định số 494/QĐ-UBND ngày 06/04/2026 về việc thành lập HDPBGDPL xã Triệu Phong.
- Quyết định số 523/QĐ-UBND ngày 18/5/2026 về thành lập tổ rà soát văn bản quy phạm pháp luật xã Triệu Phong.
- Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 22/4/2026 về tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật của xã Triệu Phong.
- Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 29/4/2026 về triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Triệu Phong.
- Kế hoạch 91/KH-UBND ngày 15/5/2026 Triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng.

- Kế hoạch 107/KH-UBND ngày 05/6/2026 về tổ chức Hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật và đối thoại chính sách người có công với cách mạng năm 2026.

- Công văn số 125/UBND-TP ngày 02/02/2026 về tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cấp xã tháng 02/2026.

- Công văn số 143/UBND-TP ngày 05/02/2026 về khảo sát, lấy ý kiến về chủ trương thành lập HĐ phối hợp PBGDPL cấp xã.

- Công văn số 237/UBND-TP ngày 10/03/2026 về tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cấp xã tháng 03/2026.

- Công văn số 338/UBND-TP ngày 01/4/2026 về tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cấp xã tháng 04/2026.

- Công văn số 552/UBND-TP ngày 13/5/2026 về tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cấp xã tháng 05/2026.

- Công văn số 594/UBND-TP ngày 19/5/2026 về cung cấp danh sách tuyên truyền viên pháp luật và HĐ PBGDPL.

- Công văn số 595/UBND-TP ngày 19/5/2026 về thực hiện các nội dung của Chính phủ về XPVPHC.

- Công văn số 596/UBND-TP ngày 19/5/2026 về triển khai tổng rà soát VB QPPL trên địa bàn xã.

- Công văn số 614/UBND-TP ngày 21/5/2026 về việc đề nghị hỗ trợ báo cáo viên.

- Công văn số 667/UBND-TP ngày 29/5/2026 về giao rà soát các quy định pháp luật về đất đai, đầu tư, xây dựng do Trung ương ban hành còn mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, gây khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thi hành.

- Công văn số 686/UBND-TP ngày 03/6/2026 tham gia ý kiến đối dự án Luật Nuôi con nuôi (sửa đổi).

- Công văn số 687/UBND-TP ngày 03/6/2026 tham gia ý kiến dự thảo Kế hoạch triển khai thi hành Luật hộ tịch trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Công văn số 701/UBND-TP ngày 04/6/2026 về tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cấp xã tháng 6/2026.

## **2. Khó khăn, hạn chế**

- Khối lượng công việc lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch ngày càng nhiều, phát sinh thường xuyên, trong khi đội ngũ công chức phụ trách phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ nên có thời điểm việc tham mưu, triển khai thực hiện chưa kịp thời. Một số văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn chuyên ngành được sửa đổi, bổ sung thường xuyên, gây khó khăn trong quá trình cập nhật, nghiên cứu và tổ chức thực hiện tại cơ sở. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực tư pháp còn khó khăn do hạ tầng kỹ thuật, đường truyền đôi lúc chưa ổn định; một số người dân còn lúng túng khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Công tác phối hợp giữa các ban, ngành trong thực hiện một số nhiệm vụ liên quan đến hòa giải ở cơ sở, phổ biến giáo dục pháp luật, xử lý vi phạm hành chính có lúc chưa đồng bộ. Việc theo dõi thi hành pháp luật, rà soát văn bản và

tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật ở cấp xã còn gặp khó khăn do thiếu chuyên môn sâu và chưa có nhiều thời gian đầu tư nghiên cứu. Kinh phí phục vụ cho công tác tuyên truyền pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật còn hạn chế, ảnh hưởng đến chất lượng triển khai một số nhiệm vụ.

## **II. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TRONG LĨNH VỰC TƯ PHÁP CỤ THỂ**

### **1. Công tác xây dựng, thẩm định; kiểm tra rà soát văn bản QPPL**

#### **1.1 Kết quả đạt được**

##### **\* Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật**

UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 13a/KH-UBND ngày 29/01/2026 về theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Triệu Phong năm 2026; Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 13/02/2026 về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính 2026; trong đó đã quán triệt việc triển khai thực hiện Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2025; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL, Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ tổ chức thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2025. Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị đảm bảo việc triển khai và tuân thủ các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND cấp xã để làm cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động của bộ máy nhà nước cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Trong 6 tháng đầu năm 2026, UBND xã chưa ban hành văn bản QPPL.

##### **\* Công tác thẩm định, tham gia góp ý văn bản QPPL**

Tham gia ý kiến đối với các văn bản QPPL của Chính phủ và Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của cấp trên:

- Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh Quy định thẩm quyền phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí, chi phí thực hiện một số nhiệm vụ quy định tại Nghị định số 104/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị;

- Dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung về kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026- 2031 trên địa bàn tỉnh QT (lần 2);

- Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Danh mục mã định danh của các cơ quan, đơn vị hành chính và sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

- Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của CP;

- Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh bãi bỏ các văn bản QPPL do HĐND tỉnh Quảng Trị (cũ) ban hành trên lĩnh vực du lịch;

- Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử phạt VPHC, hồ

sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức.

**\* Công tác kiểm tra, rà soát và xử lý văn bản**

UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 06/02/2026 về rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực Tư pháp năm 2026; Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 22/4/2026 về tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật của xã Triệu Phong; Quyết định số 523/QĐ-UBND ngày 18/5/2026 về thành lập tổ rà soát văn bản quy phạm pháp luật xã Triệu Phong; Công văn số 596/UBND-TP ngày 19/5/2026 về triển khai tổng rà soát VB QPPL trên địa bàn xã; trong đó đã đề nghị các cơ quan, đơn vị rà soát các văn bản QPPL của HĐND và UBND xã trong lĩnh vực phụ trách để đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế kịp thời, đáp ứng nhiệm vụ trong tình hình mới. Hiện nay, UBND xã đang tiến hành các bước rà soát theo Kế hoạch.

**1.2. Khó khăn, hạn chế**

- Đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác rà soát văn bản tại cấp xã nhìn chung chưa được đào tạo chuyên sâu về nghiệp vụ tham mưu, xây dựng và rà soát văn bản quy phạm pháp luật. Trong khi đây là lĩnh vực đòi hỏi kiến thức pháp lý chuyên sâu, kỹ năng nghiên cứu, tổng hợp, đối chiếu và đánh giá tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật, nên chất lượng và tiến độ thực hiện công tác rà soát ở một số thời điểm còn chưa đáp ứng yêu cầu đề ra.

- Kinh phí, ngân sách địa phương phục vụ công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản tại cấp xã còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

**2. Công tác tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật**

**2.1 Kết quả đạt được**

- Việc xây dựng kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật.

UBND xã Triệu Phong đã tổ chức triển khai các Thông tư, Nghị định như: Thông tư số 04/2026/TT-BTP ngày 29/4/2026 quy định chi tiết về công tác giám định tư pháp trong lĩnh vực tư pháp; Nghị định số 152/2026/NĐ-CP ngày 13/5/2026 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thi hành án dân sự (được ban hành ngày 13/05/2026); Nghị định số 158/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 quy định chi tiết thi hành Luật Tương trợ tư pháp; Nghị định số 154/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật tiếp công dân; Nghị định số 63/2026/NĐ-CP ngày 28/02/2026 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật bảo vệ bí mật nhà nước;...

Bên cạnh đó, thực hiện Kế hoạch số 310/KH-UBND ngày 26/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2026, UBND xã Triệu Phong đã ban hành Kế hoạch số 13a/KH-UBND ngày 29/01/2026 về theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Triệu Phong năm 2026 và Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 13/02/2026 về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính 2026. Theo

đó, UBND xã đã phân công cụ thể nội dung, nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật cho các cơ quan chuyên môn theo lĩnh vực phụ trách nhằm nâng cao hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại địa phương. Đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuyên môn tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, theo dõi việc chấp hành pháp luật trên các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc phạm vi phụ trách.

- Kết quả theo dõi thi hành pháp luật:

+ Trong thời gian qua, công tác theo dõi thi hành pháp luật được triển khai thực hiện thường xuyên và kịp thời trong tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương, qua đó đã góp phần ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực, ý thức chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân ngày càng được nâng cao, hạn chế được tình hình vi phạm pháp luật trên địa bàn xã.

+ Kết quả xử lý vi phạm hành chính: Trong 6 tháng đầu năm 2026, chưa có trường hợp vi phạm pháp luật của cán bộ, công chức, người lao động trong thi hành công vụ; chưa có tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật bị xử lý vi phạm trên địa bàn.

**2.2. *Vướng mắc, khó khăn, hạn chế (có dẫn chứng cụ thể):*** Không

**3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở; trợ giúp pháp lý**

**3.1. *Kết quả đạt được***

**3.1.1. *Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở***

- Việc xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra; tình hình triển khai các Đề án khác về PBGDPL tại địa phương; Công tác PBGDPL.

UBND xã đã chỉ đạo triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) theo đúng các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và cấp trên; ban hành các kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương:

- UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 29/01/2026 về thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026.

- Kế hoạch số 100a/KH-UBND ngày 29/5/2026 về tổ chức Hội nghị truyền truyền phổ biến giáo dục pháp luật về Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Kỹ năng hòa giải ở cơ sở; Kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật.

Công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách về PBGDPL được thực hiện kịp thời, bảo đảm bám sát các quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Việc kiện toàn, hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật; kết quả thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tại cấp xã. Hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn xã.

UBND xã đã ban hành Quyết định số 494/QĐ-UBND ngày 06/04/2026 về việc thành lập HĐPBGDPL xã Triệu Phong; Quyết định số **269a/QĐ-UBND ngày 10/3/2026** về việc công nhận tuyên truyền viên pháp luật xã Triệu Phong gồm 12 tuyên truyền viên pháp luật. Tuyên truyền viên pháp luật có nhiệm vụ thực hiện phổ biến, tuyên truyền pháp luật cho cán bộ và nhân dân trên địa bàn xã nhằm cung cấp thông tin pháp luật qua đó tăng cường ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân.

Hội đồng Phổ biến giáo dục pháp luật là đầu mối tham mưu UBND xã chỉ đạo, điều phối các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền pháp luật trên địa bàn

- Tuyên truyền pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng:

Trên cơ sở các file dữ liệu của Sở Tư pháp, UBND xã đã chỉ đạo các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền các Luật, văn bản QPPL hàng tháng như: Một số quy định của pháp luật về xuất cảnh, nhập cảnh; Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật có liên quan đến quy hoạch 2018; Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị định 81/2026/NĐ-CP ngày 19/3/2026 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường sắt pháp luật về bầu cử; Luật Phòng, chống tác hại của rượu bia; Một số quy định về vi phạm quy định về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ; Một số mức xử phạt giao thông đối với xe máy và ô tô đáng chú ý; Luật trẻ em và đăng ký khai sinh; Một số quy định của Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; quy định của của Bộ Luật hình sự về tội hành nghề mê tín, dị đoan; Tuyên truyền Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; tiếp tục tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Trị lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025 – 2030 và các chương trình hành động, kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết của UBND tỉnh Quảng Trị; Nghị quyết của Đảng; Tuyên truyền pháp luật về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; Tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước;....

- Các hình thức PBGDPL khác như: lồng ghép PBGDPL thông qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thực thi pháp luật; thông qua hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật, hòa giải ở cơ sở, ký cam kết không vi phạm pháp luật,...

Thông qua hoạt động tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính, đã tuyên truyền các quy định của pháp luật, trình tự, thủ tục cho bà con nhân dân về các lĩnh vực đất đai, tư pháp, hộ tịch, chính sách, xã hội cho hàng trăm lượt người dân đến tham gia giao dịch tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã. Các văn bản luật liên quan để giải thích, hướng dẫn các thủ tục cho bà con khi giải quyết các thủ tục

hành chính gồm: Luật Đất đai, Luật Hộ tịch, Bộ Luật dân sự, Luật Người khuyết tật, Luật Trẻ em...

- Công tác hòa giải ở cơ sở

+ Công tác chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở.

Nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác hòa giải ở cơ sở, hàng năm, căn cứ quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, các văn bản chỉ đạo, thực hiện sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở.

Để đảm bảo cho công tác hòa giải ở cơ sở, ngay từ đầu năm, UBND xã đã ban hành kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn xã năm 2026<sup>1</sup>.

+ Củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, hòa giải viên; tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên.

- Đội ngũ hòa giải viên cơ sở đã được thành lập và kiện toàn qua các năm mỗi khi có sự thay đổi về nhân sự. Các tổ hòa giải thực hiện nhiệm vụ hòa giải những mâu thuẫn, tranh chấp dân sự tại cơ sở, phối hợp với Ban công tác mặt trận, Chi hội phụ nữ, Chi đoàn thanh niên, Chi hội cựu chiến binh, Chi hội nông dân, Chi hội người cao tuổi, các tổ hòa giải và các tổ chức, cá nhân khác trong hoạt động hòa giải ở cơ sở.

Với việc thành lập tổ hoà giải từ khi sáp nhập xã, hiện tại xã Triệu Phong có 19 tổ hòa giải với 105 hòa giải viên ở các thôn, khu phố.

+ Kết quả triển khai thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở: Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 31/5/2026 không phát sinh vụ việc hòa giải.

- Biên soạn, phát hành tài liệu phục vụ công tác hòa giải ở cơ sở.

Để kịp thời cập nhật những quy định của pháp luật cho các hòa giải viên, UBND xã đã sao gửi Luật hòa giải ở cơ sở, cung cấp sổ hòa giải gửi cho các tổ để các tổ ghi chép, vào sổ và lưu trữ hồ sơ hòa giải theo quy định.

Đối với kinh phí hoạt động của tổ hòa giải UBND xã thực hiện đúng theo quy định của Thông tư 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ Tài chính và Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 quy định mức chi thực hiện công tác PBGDPL, chuẩn TCPL và hòa giải cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Công tác xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Để triển khai thực hiện nhiệm vụ UBND xã đã ban hành các Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 29/01/2026 về thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026. Qua đó, giao trách nhiệm cho cơ quan chuyên môn phụ trách theo dõi các tiêu chí, chỉ

---

<sup>1</sup> Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 29/01/2026 về thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026

tiêu liên quan đến lĩnh vực mình phụ trách và tiến hành tự chấm điểm gửi kết quả cũng như tài liệu kiểm chứng kèm theo đến đầu mỗi chuyên viên văn phòng phụ trách để tổng hợp kết quả đánh giá.

- UBND xã luôn quan tâm bảo đảm nguồn lực phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; đồng thời ưu tiên lồng ghép các nguồn kinh phí hợp pháp để triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao. Nhờ đó, các hoạt động tuyên truyền pháp luật, hòa giải ở cơ sở, đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật được duy trì thường xuyên, góp phần nâng cao nhận thức pháp luật của người dân, hạn chế các tranh chấp, vi phạm pháp luật phát sinh tại địa phương.

### **3.1.2 Công tác trợ giúp pháp lý**

Trong qua trình tiếp nhận, giải quyết công việc liên quan đến công dân, các cơ quan chuyên môn của xã đã giải thích quyền được trợ giúp pháp lý cho người thuộc diện được trợ giúp pháp lý và hướng dẫn, giới thiệu cho công dân đến Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị khi có yêu cầu được hỗ trợ. Đồng thời, thực hiện tuyên truyền, giải thích để người dân biết về đối tượng thuộc diện được trợ giúp pháp lý như: người thuộc hộ nghèo, người có công với cách mạng, trẻ em, người bị buộc tội thuộc hộ cận nghèo hoặc có khó khăn về tài chính, người khuyết tật, người nhiễm HIV, nạn nhân trong vụ việc bạo lực gia đình và các đối tượng khác theo quy định của pháp luật. Qua đó giúp người dân nhận thức rõ trợ giúp pháp lý là dịch vụ pháp lý miễn phí do Nhà nước bảo đảm, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

## **4. Công tác quản lý nhà nước về hộ tịch, nuôi con nuôi, bồi thường nhà nước.**

### **4.1 Kết quả đạt được**

Thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp trong quản lý nhà nước, và các văn bản hướng dẫn thi hành pháp luật như Nghị định 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp, UBND xã đã bám sát các nội dung yêu cầu, hướng dẫn của Bộ, Sở Tư pháp.

Trong công tác Hộ tịch: Thực hiện việc đăng ký hộ tịch như khai sinh, khai tử, kết hôn, thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân cho công dân, liên thông đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, mai táng phí...trước hạn, đúng hạn, không có hồ sơ trễ hẹn. Cụ thể:

**Đăng ký khai sinh: 144 trường hợp, trong đó: Liên thông đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi, Đăng ký lại khai sinh: 105 trường hợp**

**Đăng ký khai tử: 87 trường hợp, trong đó đăng ký lại: 27 trường hợp**

Đăng ký kết hôn: 49 trường hợp; Đăng ký lại: 03 trường hợp.

Thực hiện việc liên thông đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú và cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 06 tuổi; Liên thông đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng phí theo đúng quy định.

Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân: 153 trường hợp

+ Công tác nuôi con nuôi: Không có trường hợp nào nhận nuôi con nuôi trên địa bàn xã.

+ Công tác bồi thường nhà nước: Không phát sinh yêu cầu bồi thường nhà nước.

#### **4.2 Khó khăn, hạn chế**

- Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử thường xuyên xảy ra tình trạng chậm xử lý, lỗi đăng nhập, hoạt động chưa ổn định. Bên cạnh đó, việc liên thông dữ liệu với cơ quan Công an và Bảo hiểm xã hội có nhiều trường hợp không thực hiện được hoặc chậm đồng bộ dữ liệu đã ảnh hưởng đến quá trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, làm kéo dài thời gian xử lý thủ tục hành chính, gây chậm trễ trong việc trả kết quả cho người dân và phát sinh thêm thời gian, công sức trong việc kiểm tra, xử lý, khắc phục lỗi hệ thống.

- Hiện nay, việc giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực Tư pháp đang được sử dụng phần mềm chung của Bộ Tư pháp, phần mềm mới chưa hoàn thiện. Khi công dân nộp hồ sơ, nếu muốn rút hồ sơ thì hệ thống không có chức năng để công dân tự rút hồ sơ; Hệ thống dùng chung thường xuyên bị lỗi, chậm làm ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết hồ sơ dẫn đến việc chậm trả kết quả cho người dân; Khâu đồng bộ kết quả từ phần mềm hộ tịch sang hệ thống dùng chung Bộ Tư pháp đôi lúc không đồng bộ được cán bộ phải tự tải dữ liệu về để đồng bộ, lưu file kịp thời; Chức năng thông kê báo cáo chưa hoàn thiện, chưa có mục thống kê hồ sơ thực hiện phi địa giới hành chính.

- Sau khi sáp nhập, khối lượng công việc trong lĩnh vực Tư pháp tăng cao, trong khi đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch còn mỏng, phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ, ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng giải quyết hồ sơ công việc.

### **5. Công tác quản lý nhà nước về chứng thực**

#### **5.1 Kết quả đạt được**

Thực hiện đúng theo quy định của Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ và Nghị định 280/2025/NĐ-CP ngày 27/10/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch được sửa đổi, bổ sung bởi nghị định số 07/2025/NĐ-CP.

Chứng thực bản sao từ bản chính: 3453 bản; chứng thực điện tử bản sao điện tử từ bản chính: 1678 bản.

Chứng thực chữ ký: 814 bản.

Số việc chứng thực hợp đồng, giao dịch: 224 việc. .

### **5.2 Khó khăn, hạn chế**

- Trạng thái xử lý hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và việc đồng bộ dữ liệu lên Cổng Dịch vụ công quốc gia còn chậm, chưa kịp thời, gây khó khăn cho người dân trong quá trình thực hiện thanh toán trực tuyến, ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành hồ sơ và làm giảm hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Hiện nay chưa có quy định, hướng dẫn cụ thể về trình tự, thủ tục mở di chúc tại cấp xã, dẫn đến lúng túng trong quá trình tiếp nhận, xem xét và giải quyết các yêu cầu có liên quan.

## **6. Công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính**

### **6.1. Kết quả đạt được**

UBND xã Triệu Phong đã ban hành Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 13/02/2026 về công tác xử lý vi phạm hành chính năm 2026 nhằm triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn xã.

Trong 06 tháng đầu năm 2026, tình hình chấp hành pháp luật trên địa bàn cơ bản ổn định; chưa phát hiện trường hợp cán bộ, công chức, người lao động vi phạm pháp luật trong thi hành công vụ. Đồng thời, chưa phát sinh trường hợp tổ chức, cá nhân bị xử lý vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền xử lý của UBND xã.

### **6.2. Khó khăn, hạn chế**

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác xử lý vi phạm hành chính tại xã vẫn còn một số khó khăn, hạn chế như: Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc phát hiện, xác minh vi phạm có lúc chưa kịp thời; cơ sở vật chất, kinh phí phục vụ công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính tại địa phương còn hạn chế, ảnh hưởng nhất định đến hiệu quả triển khai thực hiện nhiệm vụ.

## **7. Công tác xây dựng Ngành**

### **7.1. Kết quả đạt được**

UBND xã đã phân công cán bộ phụ trách lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch thực hiện nhiệm vụ theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao, hiện nay tại xã Triệu Phong công chức Tư pháp được bố trí 02 người; UBND xã thường xuyên quan tâm tạo điều kiện cho công chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do cấp trên tổ chức nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng xử lý công việc.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Tư pháp tiếp tục được tăng cường; hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân .

### **7.1. Khó khăn, hạn chế**

Hiện nay, quá trình giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm mới của Bộ Tư pháp quy định thời gian xử lý hồ sơ ngắn hơn so với hệ thống Một cửa của tỉnh trước đây, trong khi số lượng hồ sơ tiếp nhận ngày càng nhiều. Điều này tạo áp lực lớn đối với đội ngũ cán bộ cơ sở, ảnh hưởng đến tiến độ xử lý hồ sơ và việc bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ chuyên môn theo đúng thời hạn quy định.

### **III. Phương hướng, nhiệm vụ giải pháp công tác tư pháp 6 tháng cuối năm 2026**

1. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền địa phương trong công tác Tư pháp.
2. Tổng hợp, báo cáo Sở Tư pháp UBND tỉnh kết quả rà soát VBQPPL của xã theo quy định.
3. Tổ chức Hội nghị tuyên truyền PBGDPL cho đội ngũ hoà giải viên, tuyên truyền viên, thành viên Hội đồng PBGDPL của xã.
4. Thường xuyên củng cố tuyên truyền viên pháp luật, hội đồng hoà giải ở xã, tổ hoà giải thôn, khu phố, hỗ trợ kịp thời cho các tổ hoà giải ở thôn, khu phố theo đúng quy định khi có yêu cầu.
5. Tiếp tục xây dựng các chuyên mục, chuyên đề phổ biến giáo dục pháp luật trên hệ thống loa truyền thanh của xã, thôn, khu phố nhằm nâng cao nhận thức của người dân trong việc tuân thủ và chấp hành tốt pháp luật.
6. Thực hiện tốt các thủ tục hành chính liên quan đến công tác Tư pháp, giải quyết hồ sơ không để xảy ra tồn đọng, trễ hẹn. Đảm bảo thực hiện theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Báo cáo công tác Tư pháp 6 tháng đầu năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2026, UBND xã Triệu Phong báo cáo Sở Tư pháp biết, tổng hợp./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp tỉnh;
- CT, PCT UBND xã;
- CPVP, CV<sub>TP</sub>;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đặng Sỹ Dũng**